

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SA ĐÉC
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2023/DS-ST

Ngày: 24-3-2023

V/v tranh chấp về dân sự
hợp đồng vay tài sản
và đòi lại tài sản.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SA ĐÉC, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hoàng Anh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Minh.

Ông Nguyễn Văn Hai.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Bích Vân - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sa Đéc tham gia phiên tòa:
Ông Lê Tiến Trung - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 31 tháng 5 năm 2022; ngày 17 và 24 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 20/2021/TLST-DS ngày 22/01/2021 và thụ lý yêu cầu độc lập số: 20A/2021/TLYCĐL-DS ngày 02/12/ 2021 về việc “tranh chấp hợp đồng vay tài sản và đòi lại tài sản”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2022/QĐXXST-DS ngày 12/4/2022; Thông báo về việc thay đổi thời gian xét xử số: 28/TB-TA ngày 15/4/2022; Quyết định hoãn phiên tòa số: 23/2022/QĐST-DS ngày 05/5/2022; Thông báo về việc thay đổi thời gian xét xử số: 35/TB-TA ngày 12/5/2022; Quyết định tạm ngừng phiên tòa số: 13/2022/QĐST-DS ngày 31/5/2022; Thông báo về thời gian tiếp tục phiên tòa số: 01/TB-TA ngày 10/02/2023; Quyết định hoãn phiên tòa số: 05/2023/QĐST-DS ngày 28/02/2023 và Thông báo về thời gian mở lại phiên tòa số: 01/TB-TA ngày 03/3/2023, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam (VIB).

Trụ sở: Tầng 1 và Tầng 2, Tòa nhà SailingTower - 111 A Pasteur, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Chu Đức Ngọc hoặc/và ông Thái Trọng Linh. Chức vụ: Cán bộ VIB. Cùng địa chỉ: Tầng 6, Tòa nhà PaxSky, số

26 Ung Văn Khiêm, Phường 25, quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh. Là người đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền ngày 22/02/2023).

2. *Bị đơn*: Anh Nguyễn Quốc Dũng, sinh năm 1974.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Anh Nguyễn Quốc Hoài An, sinh năm 1986. Cùng địa chỉ: Số nhà 214 khóm Tân Huê, phường Tân Quy Đông, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp. Là người đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền ngày 11/3/2021).

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

3.1. Anh Nguyễn Quốc Hoài An, sinh năm 1986. Địa chỉ: Như trên.

3.2. Công ty TNHH Đông Đô Thành.

Trụ sở hoạt động: Số 03 Quốc Hương, Phường Thảo Điền, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Chiến Thắng. Chức danh: Tổng Giám đốc.

Tại phiên tòa:

- Ngày 31/5/2022, ông Phạm Trung Dũng, là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn - Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam (văn bản ủy quyền ngày 28/4/2022) có mặt; anh Nguyễn Quốc Hoài An, là người đại diện theo ủy quyền của bị đơn - anh Nguyễn Quốc Dũng và là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt; người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan - Công ty TNHH Đông Đô Thành vắng mặt, không có lý do.

- Ngày 17 và 24/3/2023, ông Thái Trọng Linh, là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn - Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam (văn bản ủy quyền ngày 22/02/2023) có mặt; anh Nguyễn Quốc Hoài An, là người đại diện theo ủy quyền của bị đơn - anh Nguyễn Quốc Dũng và là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt; người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan - Công ty TNHH Đông Đô Thành vắng mặt, không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn, quá trình tham gia tố tụng và tại phiên tòa, những người đại diện hợp pháp của nguyên đơn trình bày:

Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam - VIB Đinh Tiên Hoàng (nay là VIB Phan Đăng Lưu, Thành phố Hồ Chí Minh) (gọi tắt là “Ngân hàng”) ký kết với anh Nguyễn Quốc Dũng Hợp đồng tín dụng số: 0507.HĐTD.VIB637.17 ngày 07/7/2017 (gọi tắt là “Hợp đồng”) với nội dung:

Ngân hàng cho anh Dũng vay số tiền 520.000.000đ. Mục đích vay vốn: Vay mua 01 xe ô tô nhãn hiệu Chevrolet, số loại Cruze, biển kiểm soát: 66A-053.79, thời hạn vay: 84 tháng, từ ngày 08/7/2017 đến ngày 07/7/2024. Lãi suất tại thời điểm giải ngân 8,09%/năm; đây là lãi suất ưu đãi và chỉ được áp dụng

trong 12 tháng đầu tiên kể từ ngày giải ngân khoản vay; hết thời hạn ưu đãi, lãi suất sẽ được điều chỉnh lại theo quy định của VIB tại từng thời điểm điều chỉnh và sẽ điều chỉnh 3 tháng một lần bằng lãi suất cơ sở cộng biên độ 4,09%/năm; lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn. Phương thức trả nợ: Hoàn trả gốc hàng tháng 6.190.000đ cùng với ngày trả lãi; kỳ cuối trả dứt nợ vay; kỳ trả lãi đầu tiên ngày 10/8/2017.

Ngân hàng đã giải ngân số tiền 520.000.000đ bằng hình thức chuyển khoản cho Công ty TNHH Đông Đô Thành (là bên bán xe) theo Đơn đề nghị giải ngân kèm Khế ước nhận nợ số: 0507.KUNN.VIB637.17 ngày 07/7/2017 của anh Nguyễn Quốc Dũng.

Để bảo đảm nghĩa vụ trả nợ, anh Dũng ký Hợp đồng thế chấp phương tiện vận tải số: 0507.HĐTC.VIB637.17 ngày 07/7/2017 (gọi tắt là “Hợp đồng thế chấp”) để thế chấp cho Ngân hàng 1 xe ô tô màu trắng, nhãn hiệu Chevrolet, số loại Cruze, số khung RLLJF696EHH945876, số máy F16D3170890312, biển số 66A-053.79 theo Hợp đồng mua bán xe số: ĐĐT 385 ngày 30/6/2017 giữa Công ty TNHH Đông Đô Thành và anh Nguyễn Quốc Dũng.

Quá trình thực hiện Hợp đồng, anh Dũng đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ gốc và lãi nên Ngân hàng đã chuyển khoản vay thành khoản nợ quá hạn từ ngày 10/01/2018.

Sau đó, Ngân hàng đã tiến hành thủ tục xử lý tài sản thế chấp và có thông báo cho bên anh Dũng biết. Ngày 01/4/2020, Ngân hàng có thông báo xử lý tài sản đảm bảo tiền vay cho anh Dũng biết nội dung về giá bán tài sản (xe ô tô) là 292.000.000đ; sau khi trừ các chi phí xử lý tài sản số tiền 32.447.032đ. Số tiền còn lại, Ngân hàng cần trừ vào dư nợ gốc; tại thời điểm ngày 27/3/2020, tổng dư nợ của anh Dũng là 380.548.944đ, trong đó: nợ gốc là 229.626.129đ và nợ lãi là 150.922.815đ.

Nay, Ngân hàng yêu cầu anh Nguyễn Quốc Dũng trả nợ gốc 229.626.129đ và nợ lãi tạm tính đến ngày 17/3/2023 số tiền 305.589.401đ; tổng cộng là 535.215.530đ và tiếp tục tính lãi từ ngày 18/3/2023 theo Hợp đồng đã ký kết cho đến khi thanh toán hết nợ.

Trong vụ án này, Ngân hàng không tranh chấp và cũng không có yêu cầu gì đối với Công ty TNHH Đông Đô Thành.

Ngoài ra, Ngân hàng không còn yêu cầu gì khác.

Quá trình tham gia tố tụng, anh Nguyễn Quốc Hoài An là người đại diện hợp pháp của bị đơn - anh Nguyễn Quốc Dũng; đồng thời là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trình bày:

Anh Dũng là anh ruột của anh An.

Ngày 07/7/2017, anh Dũng có ký Hợp đồng tín dụng để vay của Ngân hàng số tiền 520.000.000đ nhằm mục đích thanh toán cho Công ty TNHH Đông Đô

Thành tiền mua chiếc xe ô tô hiệu Chevrolet, mang biển số 66A -05379 cho anh An sử dụng. Đồng thời, anh Dũng có ký Hợp đồng thế chấp để thế chấp chiếc xe cho Ngân hàng để bảo đảm thực hiện nghĩa vụ trả nợ.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng, do anh An thanh toán vốn, lãi trễ hạn nên Ngân hàng đã thu giữ xe ô tô để xử lý nợ.

Anh Dũng thừa nhận khi xử lý tài sản thế chấp Ngân hàng có thông báo cho anh Dũng biết. Do đó, anh Dũng đồng ý và cũng không có ý kiến gì vì hiện tại chiếc xe Ngân hàng đã bán để trừ vào khoản nợ của anh Dũng.

Tuy nhiên, anh Dũng chỉ đồng ý trả nợ gốc mà không đồng ý trả lãi. Bởi vì, việc Ngân hàng giữ xe là không đúng, làm cho anh An không có phương tiện kinh doanh để trả nợ cho Ngân hàng. Do anh Dũng vay tiền để mua xe cho anh An sử dụng nên anh An tự nguyện liên đới cùng anh Dũng trả nợ cho Ngân hàng.

Mặt khác, theo Hợp đồng mua bán xe với Công ty TNHH Đông Đô Thành, anh Dũng mua xe ô tô hiệu Chevrolet Cruze LT 2017, số sàn, 5 chỗ, màu trắng với giá 536.000.000đ (đã tính thuế). Tuy nhiên, anh Dũng và anh An đã thanh toán cho Công ty TNHH Đông Đô Thành tổng số tiền 598.500.000đ bao gồm: 520.000.000đ anh Dũng vay của Ngân hàng và anh An trả tiền mặt 78.500.000đ. Như vậy, theo giá chiếc xe anh Dũng mua là 536.000.000đ thì anh An đã thanh toán cho Công ty TNHH Đông Đô Thành dư 62.500.000đ.

Quá trình tham gia tố tụng, anh An có yêu cầu độc lập: Yêu cầu Công ty TNHH Đông Đô Thành hoàn trả lại số tiền mua bán xe đã thanh toán dư là 62.500.000đ.

Tại phiên tòa, anh An rút lại toàn bộ yêu cầu độc lập đối với Công ty TNHH Đông Đô Thành.

Ngoài ra, anh Dũng và anh An không có yêu cầu gì khác.

Quá trình tham gia tố tụng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan - Công ty TNHH Đông Đô Thành có văn bản ý kiến:

Theo Hợp đồng mua bán ô tô số: ĐĐT 385 ngày 30/6/2017, Công ty TNHH Đông Đô Thành bán cho ông Nguyễn Quốc Dũng 01 xe ô tô nhãn hiệu Chevrolet cruze 2017, 5 chỗ, màu trắng, số khung 945876, số máy 170890312 với giá 536.000.000đ (đã bao gồm thuế).

Công ty TNHH Đông Đô Thành đã nhận từ bên mua (anh Dũng) tổng số tiền 590.500.000đ. Trong đó nộp thuế trước bạ tương đương 10% giá trị xe và phí đăng ký xe tổng số tiền là 54.500.000đ. Do đó, tổng số tiền thanh toán mua xe là 536.000.000đ bằng giá trị của Hợp đồng.

Theo Điều 9 của Hợp đồng, hai bên đã hoàn tất các nghĩa vụ liên quan tại thời điểm bàn giao xe ngày 08/7/2017 với chiếc xe được bàn giao đúng số lượng, chuẩn loại, chất lượng và giá cả được quy định tại Hợp đồng.

Vì vậy, Công ty TNHH Đông Đô Thành không đồng ý với yêu cầu độc lập của ông Nguyễn Quốc Hoài An.

*** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sa Đéc phát biểu ý kiến:**

- Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử (HĐXX) nghị án đều đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật.

- Về nội dung:

+ Đề nghị, HĐXX chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng: Buộc anh Nguyễn Quốc Dũng và anh Nguyễn Quốc Hoài An liên đới trả cho Ngân hàng VIB số tiền nợ gốc 229.697.032 đồng, nợ lãi tạm tính đến ngày 17/3/2023 với số tiền 305.589.401 đồng và tiếp tục tính lãi từ ngày 18/3/2023 theo Hợp đồng đã ký kết cho đến khi thanh toán nợ xong.

+ Đề nghị HĐXX đình chỉ giải quyết yêu cầu độc lập của anh Nguyễn Quốc Hoài An về việc yêu cầu Công ty TNHH Đông Đô Thành hoàn trả lại số tiền 62.500.000đ. Về án phí, đề nghị HĐXX giải quyết theo quy định của pháp luật (có văn bản phát biểu kèm theo).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

[1.1]. Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Căn cứ nội dung khởi kiện của nguyên đơn về việc yêu cầu bị đơn trả nợ vay; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có yêu cầu độc lập về việc đòi lại tài sản nên xác định quan hệ pháp luật là “tranh chấp dân sự về hợp đồng vay tài sản và đòi lại tài sản”; vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2]. Quá trình giải quyết vụ án, Công ty TNHH Đông Đô Thành đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, không có lý do nên Tòa án mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ (Phiên họp) mà không tiến hành hòa giải và đã thông báo kết quả Phiên họp cho đương sự vắng mặt theo quy định của pháp luật.

[1.3]. Tại phiên tòa: Công ty TNHH Đông Đô Thành đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, không có người đại diện tham gia. Vì vậy, căn cứ Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt đương sự.

[2] Về nội dung vụ án:

Ngân hàng yêu cầu anh Nguyễn Quốc Dũng trả nợ gốc 229.626.129đ và nợ lãi tạm tính đến ngày 17/3/2023 số tiền 305.589.401đ; tổng cộng là 535.215.530đ và tiếp tục tính lãi từ ngày 18/3/2023 theo Hợp đồng đã ký kết cho đến khi thanh toán hết nợ, HĐXX nhận định:

[2.1]. Đối chiếu lời trình bày của nguyên đơn và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án với sự thừa nhận của bị đơn thể hiện: Ngày 07/7/2017, anh Nguyễn Quốc Dũng ký Hợp đồng tín dụng số: 0507.HĐTD.VIB637.17 và Đơn đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ ngày 07/7/2017 để vay của Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam số tiền 520.000.000đ; mục đích vay: mua 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu Chevrolet; thời hạn vay: 84 tháng, từ ngày 08/7/2017 đến ngày 07/7/2024; lãi suất tại thời điểm giải ngân 8,09%/năm và Ngân hàng đã giải ngân đủ số tiền vay cho anh Dũng bằng hình thức chuyển khoản cho Công ty TNHH Đông Đô Thành để thanh toán tiền mua xe theo Hợp đồng mua bán xe số: ĐĐT 385, ngày 30/6/2017 được ký kết giữa bên bán: Công ty TNHH Đông Đô Thành và bên mua: anh Nguyễn Quốc Dũng. Các tình tiết, sự kiện này không phải chứng minh nên HĐXX công nhận. Từ đó, đủ cơ sở xác định: Giữa Ngân hàng và anh Nguyễn Quốc Dũng có xác lập hợp đồng vay tài sản theo quy định tại Điều 463 của Bộ luật dân sự năm 2015; làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên.

[2.2]. Về thế chấp tài sản:

Để bảo đảm nghĩa vụ cho khoản vay, anh Nguyễn Quốc Dũng đã ký Hợp đồng thế chấp phương tiện vận tải số: 0507.HĐTC.VIB637.17, ngày 07/7/2017 để thế chấp cho Ngân hàng chiếc xe ô tô màu trắng, nhãn hiệu Chevrolet, số loại Cruze, số khung RLLJF696EHH945876, số máy F16D3170890312, biển số 66A-053.79; tổng giá trị tài sản bảo đảm tại thời điểm thế chấp là 660.000.000đồng bằng với giá trị xe theo hợp đồng mua bán. Tình tiết này được các bên đương sự thừa nhận nên không cần phải chứng minh.

[2.3]. Về thực hiện Hợp đồng và xử lý tài sản thế chấp:

[2.3.1]. Phía bị đơn - anh Nguyễn Quốc Dũng và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan - anh Nguyễn Quốc Hoài An đều thừa nhận: Anh Dũng và anh An là anh em ruột. Anh Dũng ký Hợp đồng vay tiền Ngân hàng là để mua xe cho anh An làm phương tiện chạy xe dịch vụ; hàng tháng, anh An có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng; do anh An chậm thanh toán nên Ngân hàng tiến hành thu giữ xe để xử lý.

[2.3.2]. Về xử lý tài sản thế chấp: Sau khi thu giữ xe từ anh An, Ngân hàng tiến hành thủ tục xử lý tài sản bảo đảm theo quy định và có thông báo cho anh Dũng biết nhưng anh Dũng không có ý kiến phản hồi. Ngày 24/02/2020, Ngân hàng đã bán đấu giá chiếc xe với giá bán là 292.000.000đ. Ngày 01/4/2020, Ngân hàng đã thông báo cho anh Dũng biết về việc xử lý tài sản. Như vậy, việc Ngân hàng tiến hành xử lý tài sản thế chấp là đúng với thỏa thuận của các bên và phù hợp với quy định của pháp luật.

[2.3.3]. Đối với số tiền bán tài sản (xe ô tô) là 292.000.000đ; sau khi trừ các chi phí xử lý tài sản số tiền 32.447.032đ; số tiền còn lại, Ngân hàng cần trừ vào dư nợ gốc; tại thời điểm ngày 27/3/2020, tổng dư nợ của anh Dũng là 380.548.944đ, trong đó: nợ gốc là 229.626.129đ và nợ lãi là 150.922.815đ. Anh Dũng đồng ý với số tiền bán xe được trừ vào khoản nợ gốc nên không có yêu cầu gì đối với chiếc xe đã thế chấp cho Ngân hàng và thừa nhận còn nợ Ngân hàng nợ gốc 229.626.129đ.

[2.4]. Về nghĩa vụ trả nợ:

[2.4.1]. Về nợ gốc:

Tại khoản 1 Điều 466 của Bộ luật dân sự năm 2015 quy định: Nghĩa vụ trả nợ của bên vay:

"1. Bên vay tài sản là tiền thì phải trả đủ tiền khi đến hạn;..."

Như vậy, với quy định đã viện dẫn và nội dung Hợp đồng đã ký kết, việc Ngân hàng yêu cầu anh Dũng trả nợ gốc 229.626.129đ là có căn cứ chấp nhận.

[2.4.2]. Về nợ lãi:

Khi vay, hai bên thỏa thuận lãi suất tại thời điểm giải ngân 8,09%/năm; lãi suất sẽ được điều chỉnh lại theo quy định của VIB tại từng thời điểm điều chỉnh và sẽ điều chỉnh 3 tháng một lần bằng lãi suất cơ sở cộng biên độ 4,09%/năm; lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn.

Thực tế, các bên có thỏa thuận về lãi suất cho vay, nợ quá hạn. Căn cứ Điều 91 và khoản 2 Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng, HĐXX xét thấy: Sự thỏa thuận giữa các bên về lãi suất là hoàn toàn tự nguyện và không trái quy định của pháp luật nên việc Ngân hàng yêu cầu anh Dũng trả nợ lãi tạm tính đến ngày 17/3/2023 số tiền 305.589.401đ và tiếp tục tính lãi từ ngày 18/3/2023 theo Hợp đồng tín dụng đã ký kết cho đến khi thanh toán hết nợ là có căn cứ chấp nhận.

Theo đó, ý kiến của anh Dũng cho rằng: Xuất phát từ việc Ngân hàng thu giữ xe nên anh An không có phương tiện hoạt động dẫn đến mất khả năng thanh toán cho Ngân hàng nên không đồng ý trả lãi là không có cơ sở chấp nhận.

[2.5]. Về nghĩa vụ liên đới: Mặc dù, Ngân hàng không yêu cầu ai khác liên đới cùng anh Dũng trả nợ. Tuy nhiên, việc anh Dũng vay tiền là để mua xe cho anh An sử dụng; anh An tự nguyện đồng ý liên đới cùng anh Dũng trả nợ cho Ngân hàng; sự tự nguyện này của anh An là không trái với quy định của pháp luật và có lợi cho anh Dũng. Vì vậy, HĐXX ghi nhận sự tự nguyện của anh An.

[2.6]. Từ những nhận định trên, HĐXX chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng: Buộc anh Nguyễn Quốc Dũng và anh Nguyễn Quốc Hoài An liên đới trả cho Ngân hàng nợ gốc 229.626.129đ và nợ lãi tạm tính đến ngày 17/3/2023 số tiền 305.589.401đ; tổng cộng là 535.215.530đ và tiếp tục tính lãi từ ngày 18/3/2023 theo Hợp đồng đã ký kết cho đến khi thanh toán hết nợ.

[3]. Tại phiên tòa, anh Nguyễn Quốc Hoài An tự nguyện rút lại toàn bộ yêu cầu độc lập đối với Công ty TNHH Đông Đô Thành; người đại diện hợp pháp của Ngân hàng cũng đồng ý với việc rút lại yêu cầu khởi kiện này. Vì vậy, căn cứ Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự, HĐXX đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu độc lập của anh An trong vụ án.

[4]. Qua ý kiến của đại diện Viện kiểm sát:

- Về nội dung vụ án, đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng là phù hợp với quy định của pháp luật; đúng tình tiết, nội dung vụ án nên HĐXX chấp nhận.

- Đề nghị HĐXX đình chỉ giải quyết yêu cầu độc lập của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là đúng quy định của pháp luật nên HĐXX chấp nhận.

[5]. Về án phí dân sự sơ thẩm:

[5.1]. Anh Nguyễn Quốc Dũng và anh Nguyễn Quốc Hoài An chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu của Ngân hàng được chấp nhận.

[5.2]. Hoàn trả lại cho anh Nguyễn Quốc Hoài An số tiền tạm ứng án phí đã nộp do đình chỉ giải quyết yêu cầu độc lập của đương sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; các điều 91, 147, 217, 218 và 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 463 và Điều 466 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 91 và Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

Áp dụng Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn lãi, lãi suất, phạt vi phạm trong hợp đồng vay tài sản;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam.

Buộc anh Nguyễn Quốc Dũng và anh Nguyễn Quốc Hoài An liên đới trả cho Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam nợ gốc 229.626.129đ và nợ lãi tạm tính đến ngày 17/3/2023 số tiền 305.589.401đ; tổng cộng là 535.215.530đ (Bằng chữ: Năm trăm ba mươi lăm triệu hai trăm mười lăm nghìn năm trăm ba mươi đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày 17/3/2023, anh Dũng và anh An còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng cho đến khi thanh toán xong

khoản nợ gốc này. Trường hợp trong Hợp đồng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của VIB thì lãi suất mà anh Dũng và anh An phải tiếp tục thanh toán cho VIB theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của VIB.

2. Đình chỉ yêu cầu độc lập của anh Nguyễn Quốc Hoài An về việc yêu cầu Công ty TNHH Đông Đô Thành hoàn trả lại số tiền 62.500.000đ.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

3.1. Anh Nguyễn Quốc Dũng và anh Nguyễn Quốc Hoài An liên đới chịu 25.409.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

3.2. Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam số tiền tạm ứng án phí đã nộp 10.597.000đ, theo biên lai số 0008656 ngày 22/01/2021 và 2.721.000đ, theo biên lai thu số 0000784 ngày 05/5/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sa Đéc.

3.2. Hoàn trả lại cho anh Nguyễn Quốc Hoài An số tiền tạm ứng án phí đã nộp 1.562.500đ, theo biên lai số 0000442 ngày 02/12/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sa Đéc.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp. Sa Đéc;
- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp;
- Chi cục THA dân sự Tp. Sa Đéc;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Hoàng Anh

